

Số: 10/2019/CBTT

V/v: Công bố thông tin tổ chức họp  
Đại hội đồng cổ đông thường niên  
2019

TP Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 04 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**Kính gửi : Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước  
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội**

1. Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI
2. Mã cổ phiếu: **KST**
3. Địa chỉ trụ sở chính: 270A Lý Thường Kiệt- Phường 14 Quận 10-TP HCM
4. Điện thoại: 08 38655343 Fax: 08 38 652487
5. Người thực hiện công bố thông tin:  
Người được UQ CBTT : Nguyễn Long- Kế toán Trưởng Công ty  
Điện thoại: cá nhân: 0903 618 059, Công ty: 0838 645 433, nhà riêng:
6. Loại thông tin công bố:  24h  72h  Yêu cầu  Bất thường  định kỳ
7. Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần KASATI trân trọng thông báo đến Quý Cổ đông thông tin tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019, chi tiết như sau:

*1- Thời gian và địa điểm tiến hành Đại hội:*

- Thời gian tổ chức đại hội: 08g 00 phút, Thứ sáu, ngày 26/04/2019 (1 buổi)
- Địa điểm: Hội trường Công ty, 270A Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, TP. HCM.

*2- Điều kiện tham dự đại hội:*

Các Cổ đông và đại biểu đại diện cho Cổ đông là pháp nhân và thể nhân theo danh sách chốt ngày 04/04/2019.

*3- Nội dung Đại hội:*

Thảo luận và thông qua:

- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư 2019.
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị 2018.
- Báo cáo thẩm định của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và quản lý sử dụng vốn của Công ty năm 2018.
- Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức và trích lập các quỹ năm 2018 và dự kiến năm 2019.
- Tờ trình lựa chọn Công ty Kiểm toán báo cáo tài chính.



- Tờ trình Thù lao HĐQT, BKS và trích thưởng theo hiệu quả kinh doanh.
  - Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.
  - Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty.
  - Tờ trình cho ý kiến sáp nhập KASATI vào CTIN của đại diện vốn VNPT tại KASATI.
  - Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông.
- 4- *Đăng ký tham dự Đại hội:*
- Đề đại hội thành công tốt đẹp, đề nghị Quý cổ đông tham dự đại hội vui lòng đăng ký xác nhận, gửi hoặc fax Giấy ủy quyền về Công ty trước ngày 25/04/2019. Quý cổ đông hoặc người được ủy quyền tới tham dự Đại hội vui lòng mang theo Thư mời họp, CMND, Giấy ủy quyền (trong trường hợp ủy quyền tham dự).
  - Điện thoại: 08-38666903 (Chị Oanh) hoặc 08-38655343 (Chị Hồng); Fax: 08-38652487. Địa chỉ: Công ty Cổ phần KASATI, 270A Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, TP.HCM.
- 5- *Tài liệu họp:*
- Tài liệu phục vụ Đại hội cổ đông được đăng trên website của Công ty: [www.kasati.com.vn](http://www.kasati.com.vn) từ ngày 09/04/2019.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 09/04/2019 tại đường dẫn: [www.kasati.com.vn](http://www.kasati.com.vn)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Nơi nhận:**

- Như trên.
- Lưu:

**ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT/NGƯỜI CBTT**  
(Ký ghi rõ họ tên)



*Lê Minh Trí*





**CHƯƠNG TRÌNH**  
**KỶ HỌP THƯỜNG NIÊN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI NĂM 2019**

Thời gian: Làm việc một buổi (từ 8<sup>h</sup>00 đến 12<sup>h</sup>00) ngày 26/04/2019

Địa điểm: Hội trường Công ty, số 270A Lý Thường Kiệt, P.14, Quận 10, TP.HCM

THỜI GIAN	NỘI DUNG	
08 <sup>h</sup> 00 –08 <sup>h</sup> 20	1	Đăng ký danh sách đại biểu
08 <sup>h</sup> 20– 11 <sup>h</sup> 00	2	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.
	3	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội
	4	Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội, Đoàn chủ tọa, chương trình Đại hội, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu Đại hội
	5	Báo cáo kết quả SXKD, đầu tư năm 2018; Kế hoạch SXKD, đầu tư 2019.
	6	Báo cáo và thông qua tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận vào các quỹ năm 2018, dự kiến kế hoạch phân phối lợi nhuận vào các quỹ năm 2019.
	7	Báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2018
	8	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018
	9	Thông qua Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính
	10	Thông qua Tờ trình Thù lao Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và trích thưởng theo hiệu quả kinh doanh
	11 <sup>h</sup> 00 -11 <sup>h</sup> 15	11
11 <sup>h</sup> 15 -12 <sup>h</sup> 00	12	Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung báo cáo
	13	Thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội
12 <sup>h</sup> 00	14	Bế mạc

## MỤC LỤC

TT	Nội dung	Trang
1	TỜ TRÌNH THÔNG QUA QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐHĐCĐ 2019	01
2	DỰ THẢO QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐHĐCĐ 2019	02 - 05
3	BÁO CÁO SXKD, ĐẦU TƯ 2018, KẾ HOẠCH SXKD 2019	06 - 10
4	BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP 2018	11 - 20
5	TỜ TRÌNH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN 2018, 2019	21 - 22
6	BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG HĐQT 2018	23 - 27
7	BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2018	28 - 34
8	TỜ TRÌNH LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN	35
9	TỜ TRÌNH THÙ LAO HĐQT VÀ BKS	36
10	DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ 2019	37 - 39
11	THƯ MỜI HỌP VÀ GIẤY ỦY QUYỀN	40 - 41

CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI  
---oOo---

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
---oOo---

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 03 năm 2019

## TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019  
của Công ty Cổ phần KASATI

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI

Để tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, Hội đồng Quản trị Công ty CP KASATI kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần KASATI.

Dự thảo Quy chế đính kèm Tờ trình này.

Kính trình.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI  
CHỦ TỊCH



*Cô Hoài Vân*



## CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

---oOo---

**QUY CHẾ TỔ CHỨC  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019  
CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI****CHƯƠNG I: NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1.** Phạm vi áp dụng.

Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty Cổ phần KASATI.

**Điều 2.** Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thủ tục tiến hành Đại hội.**Điều 3.** Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.**CHƯƠNG II: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI****Điều 4.** Quyền và nghĩa vụ của cổ đông và đại diện ủy quyền của cổ đông khi tham gia dự Đại hội

1. Điều kiện tham dự Đại hội

Tất cả cổ đông Công ty CP KASATI là pháp nhân và thể nhân theo danh sách chốt ngày 04/04/2019 và đại diện ủy quyền hợp lệ của cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông và đại diện ủy quyền của cổ đông khi tham gia dự Đại hội.

a) Cổ đông hoặc người được ủy quyền tới tham dự Đại hội cần mang theo giấy mời họp, chứng minh thư hoặc hộ chiếu, giấy ủy quyền (trùng trường hợp ủy quyền tham dự).

Sau khi xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách đại biểu, cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông đến dự Đại hội được nhận 1 Thẻ biểu quyết có ghi mã cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông đó.

Giá trị của thẻ biểu quyết mà cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông đến dự Đại hội tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự đại hội.

b) Cổ đông được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

c) Cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội, sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng nhau thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.

d) Cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung đúng vào

những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông và/hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung phát biểu vào phiếu câu hỏi chuyên cho Ban thư ký Đại hội.

- e) Cổ đông và/hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP KASATI.
- f) Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông và người được ủy quyền phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.
- g) Cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội có mặt sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

**Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa, Đoàn chủ tịch**

1. Chủ tịch HĐQT là chủ tọa của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
2. Nhiệm vụ của Đoàn chủ tịch:
  - a) Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội diễn ra có trật tự, phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự Đại hội.
  - b) Hướng dẫn các Đại biểu tham dự Đại hội thảo luận.
  - c) Trình dự thảo và các nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.
  - d) Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

**Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội**

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội do HĐQT quyết định.
2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội nhận giấy tờ của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến tham dự để kiểm tra tính hợp lệ và đối chiếu với danh sách cổ đông có quyền dự họp theo danh sách đã chốt ngày 04/04/2019; phát các tài liệu và thẻ biểu quyết; báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

**Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội**

1. Ban Thư ký Đại hội do Chủ tọa cử.
2. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa bao gồm:
  - a) Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.
  - b) Công bố dự thảo Biên bản và nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
  - c) Tiếp nhận phiếu câu hỏi của các Đại biểu tham dự đại hội.

**Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu**

1. Chủ tọa giới thiệu Ban kiểm phiếu và tổ chức lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.
2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:
  - a) Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện tham dự Đại hội.

- b) Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Chủ tọa và Ban Thư ký Đại hội.

### **CHƯƠNG III: TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

#### **Điều 9.** Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông và/ hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt ngày 04/04/2019.

#### **Điều 10.** Trật tự của Đại hội

1. Tất cả các cổ đông và người được ủy quyền đến tham dự Đại hội phải ăn mặc trang phục lịch sự, nghiêm túc.
2. Cổ đông và người được ủy quyền đến tham dự Đại hội khi vào phòng họp phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đã quy định. Tuân thủ theo sự sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
3. Không hút thuốc lá trong phòng họp.
4. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc Đại hội diễn ra. Tất cả các máy điện thoại di động phải được tắt hoặc để ở chế độ im lặng.

#### **Điều 11.** Các thức tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội

1. Tất cả các nội dung của Đại hội trong chương trình của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông và đại diện ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội bằng Thẻ biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện. Mỗi cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết, trong đó ghi Mã số cổ đông, Số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và/hoặc được ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty CP KASATI.
2. Cổ đông và các đại diện ủy quyền biểu quyết một vấn đề bằng cách giơ Thẻ biểu quyết để biểu quyết theo các nội dung “Tán thành; Không tán thành, hoặc Không có ý kiến”. Khi biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết có ghi số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện phải được hướng về phía Chủ tọa.

#### **Điều 12.** Thông qua quyết nghị của Đại hội

1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:
  - a. Thông qua báo cáo tài chính năm;
  - b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty;
  - c. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng Quản trị bổ nhiệm Giám đốc (Tổng Giám đốc).
2. Bầu thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát phải thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.
3. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các



cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

4. Các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.

#### **CHƯƠNG IV: KẾT THÚC ĐẠI HỘI**

**Điều 13.** Biên bản và Nghị quyết của Đại hội

1. Biên bản và nghị quyết của Đại hội phải được lập xong và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.
2. Biên bản và Nghị quyết Đại hội phải được lưu giữ tại Công ty CP KASATI.

**Điều 14.** Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 04 (bốn) chương và 14 (mười bốn) điều, được đọc công khai trước khi tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Kính trình.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI  
CHỦ TỊCH**



TP.HCM, ngày 25 tháng 03 năm 2019

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH  
NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019****Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP KASATI**

Công ty Cổ phần KASATI báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 và dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2019 như sau:

**I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018****1.1 Tình hình thực hiện SXKD năm 2018 (đã qua kiểm toán):**

Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty năm 2018 đã kiểm toán được tóm tắt như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2017	KH 2018	TH 2018	TH2018/ KH2018	TH2018/ TH2017
1	Doanh thu	Triệu VND	287.566	317.000	200.465	63,24%	69,71%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu VND	10.106	11.314	7.643	67,55%	75,63%
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu VND	8.023	9.051	6.070	67,06%	75,66%
4	Vốn điều lệ	Triệu VND	29.960	29.960	29.960	100,00%	100,00%
5	LNTT/Doanh thu	%	3,51%	3,57%	3,81%	106,82%	108,49%
6	LNST/Vốn CSH	%	14,18%	15,81%	10,60%	67,06%	74,75%
7	LNST/Vốn CP	%	26,78%	30,21%	20,26%	67,06%	75,66%
8	Cổ tức	%	16,00%	17,00%	15,00%	88,24%	93,75%
9	Quỹ lương	Triệu VND	19.897	22.800	19.353	84,88%	97,27%
10	Đầu tư TSCĐ	Triệu VND	1.895	2.500	1.434	57,36%	75,67%

**1.2 Đánh giá tình hình SXKD trong năm 2018****1.2.1 Về sản xuất kinh doanh**

Năm 2018 là năm Công ty không thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu kinh tế do Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) giao do tác động của các yếu tố vĩ mô làm ảnh hưởng

đến nhu cầu đầu tư của khách hàng, từ đó ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh Công ty. Hoạt động SXKD chủ lực trong năm 2018 vẫn là thế mạnh của KASATI trong suốt thời gian qua bao gồm: (1) Các dịch vụ chìa khóa trao tay như Khảo sát, thiết kế, lắp đặt, bảo trì, bảo dưỡng, tối ưu cho mạng di động và mạng truyền dẫn; (2) Xây dựng cơ sở hạ tầng và (3) Cung cấp thiết bị ngành viễn thông. Nhóm khách hàng chính của Công ty trong năm gồm (1) các nhà mạng như: Mobifone, Vinaphone, Viettel, Vietnamobile; (2) các vendor lớn như: NEC, Ericsson, ZTE, Huawei và (3) Một số viễn thông tinh thành.

Về doanh thu năm 2018, doanh thu toàn Công ty đạt 200.467 triệu đồng bằng 63,24% so với kế hoạch và bằng 69,71% so với năm 2017. Doanh thu giảm chủ yếu là do giảm doanh thu mảng thương mại cho 2 khách hàng lớn là Mobifone (Cấp shelter) và NEC Việt Nam (cấp vật tư phụ trợ cho dự án chìa khóa trao tay). Cụ thể shelter cho Mobifone giảm hơn 82 tỷ đồng (năm 2017 đạt hơn 100 tỷ đồng) do kế hoạch đầu tư của khách hàng giảm sút. Các hoạt động khác vẫn duy trì sự ổn định so với năm 2017.

**Bảng tổng hợp doanh thu 2018:**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2017	KH 2018	TH 2018	TH2018/ KH2018	TH2018 / TH2017
1	Lắp đặt, bảo dưỡng	Triệu VND	74.968	95.900	71.806	74,88%	95,78%
2	Thương mại	Triệu VND	184.238	193.100	99.516	51,54%	54,01%
3	Khác	Triệu VND	28.361	28.000	29.145	104,09%	102,76%
	<b>Tổng</b>		<b>287.567</b>	<b>317.000</b>	<b>200.467</b>	<b>63,24%</b>	<b>69,71%</b>

Cơ cấu doanh thu theo khách hàng: (1) VNPT: 31,7 tỷ đồng, (2) Mobifone: 48,7 tỷ đồng, (3) Vendor: 94,5 tỷ đồng và (4) Khác: 25,6 tỷ đồng. Phần lớn doanh thu đến từ nhà mạng Mobifone và vendor chiếm tỷ trọng hơn 71,4% trong tổng doanh thu.

Lợi nhuận trước thuế đạt 7.643 triệu đồng (sau thuế đạt 6.070 triệu đồng) bằng 67,55% so với kế hoạch và 75,63% so với năm 2017.

**Xét về hoạt động kinh doanh tại các Chi nhánh:**

(1) Chi nhánh tại Hà Nội năm 2018 có hoạt động kinh doanh gặp nhiều khó khăn: Doanh thu đạt 16,1 tỷ đồng và lợi nhuận đạt 59 triệu đồng (so với kế hoạch doanh thu 15 tỷ đồng, lợi nhuận 750 triệu đồng), trong khi năm 2017: doanh thu đạt 21,3 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 234 triệu đồng. Do tình hình kinh doanh khó khăn nên trong năm CNHN đã phải tinh giảm bộ máy và nhân sự từ 36 người từ đầu năm thì đến cuối năm còn 16 người;

(2) Chi nhánh Đà Nẵng doanh thu đạt 11,5 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 975 triệu đồng (so với kế hoạch doanh thu 13 tỷ đồng, lợi nhuận 1.165 triệu đồng). Do CNĐN có một số công trình đã hoàn tất nhưng chưa ghi nhận được doanh thu do yêu cầu từ khách hàng. Nếu tính đầy đủ CNĐN đạt doanh thu 13,5 tỷ đồng và đạt lợi nhuận theo kế hoạch đề ra.

Xét hoạt động Công ty liên kết, Công ty Cổ phần KASACO (Công ty KASATI chiếm 49% vốn, tương ứng 4,9 tỷ đồng), trong năm đã có sự tăng trưởng khá tốt về

doanh thu đạt 80.366 triệu đồng, tăng 46,12% so với kế hoạch đặt ra và tăng 29,66% so với năm 2017. Tuy nhiên, lợi nhuận trước thuế chỉ đạt 135 triệu đồng (so với kế hoạch 3.400 triệu đồng). Doanh thu tăng là do trong năm Kasaco có mở thêm dịch vụ đại lý ủy quyền làm tăng doanh thu rất lớn nhưng tỷ lệ lãi gộp rất thấp. Tuy nhiên, về mặt lợi nhuận không đạt do giá cả các dịch vụ truyền thống ngày càng thấp trong khi chi phí, đặc biệt là chi phí tiền lương, ngày càng tăng theo quy định của Nhà nước. Công ty cũng đang tiến hành cơ cấu lại các dịch vụ đang cung cấp để đạt mục tiêu đạt tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu trên 10% trong năm 2019.

### 1.2.2 Về tài chính

Thực hiện đến 31/12/2018, tổng tài sản của Công ty đạt 151,067 tỷ đồng, giảm 20,65% so 2017; nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty là 62,048 tỷ đồng, tăng 1,12% so với 2017, trong đó vốn điều lệ là 29,96 tỷ đồng.

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ năm 2018 của Công ty là 20,26%, giảm 24,34% so năm 2017.

Tính đến 31/12/2018 không có khoản công nợ phải thu khó đòi.

Tổng giá trị hàng tồn kho lỗi thời khoản 7.104 triệu đồng, tính đến 31/12/2018 Công ty đã dự phòng được 7.007 triệu đồng (tỷ lệ 98,63%).

Như vậy đến 31/12/2018, tình hình tài chính Công ty rất lành mạnh, không còn khoản rủi ro tiềm tàng về tài chính (không còn nợ khó đòi và đã dự phòng hàng tồn kho đầy đủ).

#### Các chỉ tiêu tài chính cơ bản 2018

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2018	Năm 2017	+/-
<i>1. Cơ cấu tài sản:</i>				
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	6,32%	5,53%	14,29%
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	93,68%	94,47%	-0,84%
<i>2. Cơ cấu vốn:</i>				
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	58,93%	67,77%	-13,05%
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	41,07%	32,23%	27,45%
<i>3. Khả năng thanh toán:</i>				
- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1,39	1,10	26,49%
- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,59	1,39	14,05%
<i>4. Tỷ suất sinh lời:</i>				
- Lợi nhuận TT/Doanh thu thuần	%	3,81%	3,51%	8,49%
- Lợi nhuận ST/Doanh thu thuần	%	3,03%	2,79%	8,53%
- Lợi nhuận ST/Vốn góp	%	20,26%	26,78%	-24,34%
- Lợi nhuận ST/Vốn chủ sở hữu	%	10,60%	14,18%	-25,25%

### 1.2.3 Tình hình nhân sự

Năm 2018, Công ty tiếp tục thực hiện chính sách tinh giản bộ máy tổ chức, và thay đổi nhân sự, tập trung xu hướng lao động tinh, trình độ cao để thực hiện các dịch vụ

cần tay nghề kỹ thuật cao. Trong năm phải thực hiện giảm nhân sự chủ yếu tại Chi nhánh Hà Nội do vấn đề khó khăn về hoạt động kinh doanh.

Năm 2018, số lượng lao động trung bình 117 người so với năm 2017 trung bình: 128 người (trung bình giảm 11 người). Số lượng lao động đầu năm 130 người, cuối năm 100 người. Lợi nhuận trước thuế tính trên đầu người 2018: 65,32 triệu đồng/người, so với năm 2017: 78,95 triệu đồng/người (giảm 17,26%). Thu nhập trung bình người lao động năm 2018: 11,95 triệu đồng/người/tháng, so với năm 2017: 11,5 triệu đồng/người/tháng (tăng 3,9%). Tổng quỹ lương thực hiện 2018: 19.353 triệu đồng (đạt 84,88% so với kế hoạch và bằng 97,26% so với năm 2017).

Trong năm Công ty cũng đã phát triển Trung tâm Tích hợp Hệ thống (KSI) được thành lập vào tháng 08/2017 nhằm định hướng phát triển mảng công nghệ thông tin theo xu thế tăng trưởng dịch vụ số trong chiến lược 4.0 của Tập đoàn VNPT. Bước đầu đã có những chuyển biến tích cực để tạo tiền đề phát triển cho những năm tới.

#### 1.2.4 Tình hình đầu tư

Năm 2018, tình hình thực hiện đầu tư như sau:

STT	Hạng mục	Trị giá đầu tư phê duyệt	Thực hiện	+/-	Ghi chú
1	Thiết bị đo, máy móc khác, phục vụ SXKD	1.500.000.000	41.266.667	(1.458.733.333)	
2	Sửa chữa nhà văn phòng và xây mới kho	1.000.000.000	1.392.251.550	392.251.550	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>2.500.000.000</b>	<b>1.433.518.217</b>	<b>(1.066.481.783)</b>	

Trong năm Công ty đã tiến hành xây dựng thêm 1.530m<sup>2</sup> kho tạm để phục vụ cho thuê và cho hoạt động kinh doanh trị giá 1.392.251.550 đồng, máy đo 41.266.667 đồng, và các máy móc khác không hình thành TSCĐ 200 triệu đồng phục vụ kinh doanh. Theo kế hoạch đầu tư thêm 1 máy đo PC-Tel (ước khoảng 1,2 tỷ đồng) nhưng chưa thực hiện do chưa có nhu cầu cấp thiết.

## II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

### 2.1 Mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm kế hoạch SXKD 2019

Từ các khảo sát, phân tích chung về môi trường vĩ mô, môi trường ngành; trên cơ sở các số liệu thực hiện kế hoạch năm 2018, các dự án và công trình đang và sẽ tiếp tục triển khai; các phân tích về lợi thế cạnh tranh, nguồn lực và khả năng của Công ty, Công ty CP KASATI xây dựng kế hoạch năm 2019 với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

**Chỉ tiêu kế hoạch SXKD 2019:**

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2019	TH 2018	KH2019/ TH2018
1	Doanh thu	Triệu VNĐ	237.000	200.465	118,23%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu VNĐ	9.200	7.643	120,37%
3	Cổ tức	%	16%	15%	106,67%
4	Quỹ lương	Triệu VNĐ	22.500	19.353	116,26%
5	Đầu tư	Triệu VNĐ	2.000	1.433	139,57%

Về quỹ lương kế hoạch đặt ra 22.500 triệu đồng trên cơ sở kế hoạch năm nay sẽ tuyển thêm nhân sự cho KSI làm quỹ tiền lương tăng lên 1,2 tỷ đồng, Công ty dự kiến tăng lương cho nhân sự hiện hữu để cố gắng đạt mặt bằng chung của thị trường khoảng 10% làm quỹ lương tăng lên 2 tỷ đồng.

**2.2 Kế hoạch đầu tư 2019**

Công ty dự kiến ngân sách đầu tư 2019 như sau:

STT	Hạng mục	Trị giá đầu tư	Ghi chú
1	Thiết bị đo, máy móc khác, phục vụ SXKD	2.000.000.000 đ	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>2.000.000.000 đ</b>	

- Máy móc thiết bị chủ yếu phục vụ cho việc triển khai 4G, 5G trong thời gian tới.

Trong quá trình hoạt động SXKD năm 2019, nếu có nhu cầu cần thiết phải phát sinh thêm hoạt động đầu tư, công ty sẽ trình ĐHĐCĐ bằng văn bản.

Trên đây là toàn bộ báo cáo kết quả SXKD năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019 của Công ty CP KASATI.

Kính trình ĐHĐCĐ Công ty xem xét.

**CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI  
TỔNG GIÁM ĐỐC**



*Lê Minh Trí*



## TỜ TRÌNH

V/v: Phương án phân phối lợi nhuận 2018 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2019

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 07 năm 2015;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần KASATI đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/04/2018;
- Căn cứ kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông về phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 như sau:

### 1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2018 của Công ty CP KASATI dự kiến được phân phối như sau:

DVT: Đồng Việt Nam

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	+/-	Ghi chú
1	<b>Tổng lợi nhuận sau thuế 2018</b>	<b>9.051.000.000</b>	<b>6.069.798.364</b>	<b>67,06%</b>	
2	Thù lao HĐQT, BKS theo nghị quyết	576.000.000	576.000.000		Đã chi 379.200.000
3	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	536.329.200	536.329.200		
4	<b>Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối các quỹ</b>	<b>7.938.670.800</b>	<b>5.336.669.164</b>	<b>67,22%</b>	
5	Tỷ lệ cổ tức	17%	15%	88,24%	
6	Cổ tức phân phối dự kiến:	5.093.200.000	4.494.000.000	88,24%	
7	Lợi nhuận giữ lại	2.845.470.800	842.669.164	29,61%	

Trong đó: Phần thù lao HĐQT và BKS đã hạch toán vào chi phí và tính kết quả kinh doanh trong năm 2018: 379.200.000 đồng trước khi xác định lợi nhuận sau thuế.



## 2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:

DVT: Đồng Việt Nam

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2018	Kế hoạch 2019	+/-	Ghi chú
1	<b>Tổng lợi nhuận sau thuế 2019 dự kiến</b>	<b>6.069.798.364</b>	<b>7.360.000.000</b>	121,26%	
2	Thù lao HĐQT, BKS theo nghị quyết	576.000.000	576.000.000	100,00%	Theo tỷ lệ đạt LNST
3	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	536.329.200	536.329.200	100,00%	Theo tỷ lệ đạt LNST
4	<b>Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối các quỹ</b>	<b>5.336.669.164</b>	<b>6.247.670.800</b>	117,07%	
5	Tỷ lệ cổ tức	15%	16%	106,67%	
6	Cổ tức phân phối dự kiến:	4.494.000.000	4.793.600.000	106,67%	
7	Lợi nhuận giữ lại	842.669.164	1.454.070.800	172,56%	

\* Quỹ khen thưởng: 536.329.200 x tỷ lệ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2019.

\* Thù lao HĐQT: 576.000.000 x tỷ lệ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2019. Trường hợp lỗ không chi, nếu vượt LNST thì cứ 1% vượt được tăng thù lao 2%.

Kính trình.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI  
CHỦ TỊCH**



*Cô Hoài Vân*





TP.HCM, ngày 25 tháng 03 năm 2019

## BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2018

### 1. Đánh giá tình hình hoạt động trong năm 2018 của Công ty

Năm 2018, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty CP KASATI không đạt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) đã thông qua.

Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018 của Công ty CP KASATI đến 31/12/2018 đã kiểm toán, chi tiết như sau (ĐVT: triệu đồng):

TT	Chỉ tiêu	TH 2017	KH 2018	TH 2018	TH2018/ KH2018	TH2018/ TH2017
1	Doanh thu	287.566	317.000	200.465	63,24%	69,71%
2	Lợi nhuận trước thuế	10.106	11.314	7.643	67,55%	75,63%
3	Lợi nhuận sau thuế	8.023	9.051	6.070	67,06%	75,66%
4	Vốn điều lệ	29.960	29.960	29.960	100,00%	100,00%
5	LNTT/Doanh thu	3,51%	3,57%	3,81%	106,82%	108,49%
6	LNST/Vốn CSH	14,18%	15,81%	10,60%	67,06%	74,75%
7	LNST/Vốn CP	26,78%	30,21%	20,26%	67,06%	75,66%
8	Cổ tức	16,00%	17,00%	15,00%	88,24%	93,75%
9	Quỹ lương	19.897	22.800	19.353	84,88%	97,27%
10	Đầu tư TSCĐ	1.895	2.500	1.434	57,36%	75,67%

### 2. Kết quả hoạt động, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT Công ty trong năm 2018

#### 2.1 Kết quả hoạt động của HĐQT

- Trong năm, Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty đã có những chỉ đạo xây dựng lại các chiến lược và kế hoạch hoạt động của Công ty giai đoạn 2019-2021 phù hợp với tình hình và xu hướng mới của thị trường, với định hướng ổn định tổ chức, tinh gọn bộ máy, đảm bảo SXKD hiệu quả, phát triển bền vững.
- Tiếp tục thực hiện chủ trương tối ưu hóa chi phí, xây dựng đội ngũ nhân viên có tinh thần làm việc tốt, nhiệt huyết, đào tạo đội ngũ kỹ sư và các quản lý dự án trình độ cao.
- Năm 2018, HĐQT tiếp tục chỉ đạo Ban điều hành tiến hành thành lập Trung tâm tích hợp hệ thống (KSI) nhằm mục tiêu phát triển mảng công nghệ thông tin.
- Các thành viên trong HĐQT luôn thực hiện tốt chế độ làm việc theo đúng quy chế với tinh thần đoàn kết và ý thức trách nhiệm cao, theo nguyên tắc tập trung dân chủ để hoàn thành nhiệm vụ được phân công. Ngoài những lần họp theo định kỳ, các thành viên HĐQT thường xuyên thực hiện việc trao đổi ý kiến thông qua các phương tiện thông tin liên lạc để thống nhất chỉ đạo các hoạt động về đầu tư và sản xuất kinh doanh của Công ty.



- Bên cạnh đó, HĐQT thường xuyên trao đổi thông tin với Ban Kiểm soát, phối hợp và tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát hoạt động nhằm kiểm tra, kiểm soát tốt mọi mặt hoạt động của Công ty theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty đã ban hành.

## 2.2 Thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT Công ty trong năm 2018

Mức chi thù lao HĐQT và Ban Kiểm soát (BKS) Công ty năm 2018 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2018 như sau:

- Tổng thù lao HĐQT & BKS được duyệt nếu hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế: 576.000.000 VNĐ. Trường hợp lỗ không chi; nếu lợi nhuận nhỏ hơn kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận sau thuế giảm sẽ giảm thù lao 1% tương ứng.
- Lợi nhuận sau thuế kế hoạch 2018: 9.051.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế đạt được 2018: 6.069.798.364 đồng. Đạt 67,06% kế hoạch
- Theo nghị quyết ĐHĐCĐ thì thù lao được chi 2018:  $576.000.000 \times 67,06\% = 386.278.186$  đồng. Tuy nhiên, việc không đạt lợi nhuận theo kế hoạch là do yếu tố bị truy thu tiền thuế đất từ 1996-2017 nằm ngoài dự liệu của Công ty. Nếu loại trừ yếu tố truy thu thuế đất thì lợi nhuận sau thuế Công ty năm 2018 trên 10,8 tỷ đồng vượt kế hoạch 20,21%. Nên HĐQT đề xuất ĐHĐCĐ duyệt chi số tiền thù lao: 576.000.000 đồng bằng với kế hoạch đề ra.
- Đã chi trong năm 2018: 379.200.000 đồng
- Còn được chi bổ sung trong 2019: 196.800.000 đồng
- Đã chi trong năm bổ sung thù lao còn thiếu 2017: 48.297.520 đồng

Mức chi cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao 2017 bổ sung	Thù lao 2018 đã chi	Tổng thực nhận 2018
<b>I</b>	<b>Hội đồng Quản trị</b>				
1	Tô Hoài Văn	Chủ tịch HĐQT	9.360.289	72.000.000	81.360.289
2	Lê Minh Trí	Phó Chủ tịch HĐQT	7.176.221	55.200.000	62.376.221
3	Đỗ Quang Khánh	Phó Chủ tịch HĐQT	7.176.221	55.200.000	62.376.221
4	Lê Phước Hiền	Ủy viên	6.864.212	52.800.000	59.664.212
5	Nguyễn Thị Hồng Mai	Ủy viên	6.240.192	48.000.000	54.240.192
	<b>Tổng (HĐQT)</b>		<b>36.817.135</b>	<b>283.200.000</b>	<b>320.017.135</b>
<b>II</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>				
1	Hồ Thị Kim Oanh	Trưởng BKS	6.240.192	48.000.000	54.240.192
3	Phạm Thị Thanh Thảo	Thành viên BKS	3.120.096	24.000.000	27.120.096
4	Đỗ Quang Khánh	Thành viên BKS	3.120.096	24.000.000	27.120.096
	<b>Tổng (BKS)</b>		<b>12.480.385</b>	<b>96.000.000</b>	<b>108.480.385</b>
	<b>Tổng (HĐQT, BKS)</b>		<b>48.297.520</b>	<b>379.200.000</b>	<b>428.497.520</b>

## 3. Các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của HĐQT trong năm 2018

Năm 2018, tổ chức 06 phiên họp chính thức và 02 phiên thông qua lấy ý kiến bằng văn bản để xem xét, thảo luận và thông qua các nội dung chính liên quan đến kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư, cơ cấu tổ chức, kế hoạch Đại hội cổ đông thường niên, bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty, định hướng phát triển trong thời gian tới. Cụ thể, năm 2018, HĐQT Công ty đã tổ chức các cuộc họp liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty như sau:

STT	Số Biên bản	Ngày họp	Nội dung
1	01/2018/BB-HĐQT	24/01/2018	1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017; kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018; 2. Một số vấn đề nội bộ liên quan khác.
2	02/2018/BB-HĐQT	06/04/2018	1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD), đầu tư năm 2017 và kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2018; 2. Báo cáo phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018; 3. Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2017; 4. Báo cáo thẩm định của Ban Kiểm soát năm 2017; 5. Thông qua thời gian, chương trình và nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018; 6. Một số vấn đề nội bộ liên quan khác.
3	03/2018/BB-HĐQT	13/08/2018	Kế hoạch chi trả cổ tức 2017
4	04/2018/BB-HĐQT	24/08/2018	Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh sáu tháng đầu năm 2018 ngày 09/08/2018 của Tổng Giám đốc Công ty
5	05/2018/BB-HĐQT	20/09/2018	Thông qua nhu cầu cấp GHTD/tín dụng (vay vốn, bảo lãnh, mở thư tín dụng, chiết khấu...) tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh 11 TP.HCM.
6	06/2018/BB-HĐQT	20/09/2018	Thông qua phương án sử dụng tín dụng tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong
7	07/2018/BB-HĐQT	20/09/2018	Thông qua phương án Thực hiện vay vốn, mở LC, phát hành bảo lãnh và xác nhận cung cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Sở Giao Dịch 2
8	08/2018/BB-HĐQT	23/11/2018	1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) chín tháng đầu năm 2018; 2. Tình hình hoạt động Công ty liên kết KASACO và đề xuất; 3. Tình hình hoạt động Chi nhánh Công ty Cổ phần Kasati tại Hà Nội và đề xuất.

#### 4. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc điều hành

Hội đồng Quản trị thường xuyên giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư năm 2018 của Công ty, cụ thể như sau:

- Giám sát và chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 2018 do Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 đề ra.
- Giám sát và chỉ đạo các hoạt động đầu tư của Công ty bao gồm hoạt động đầu tư tài sản phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và giám sát hiệu quả đầu tư vốn tại Công ty liên kết.
- Giám sát và chỉ đạo việc thực hiện các kế hoạch tái cấu trúc bộ máy.
- Giám sát việc triển khai thực hiện các nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông.
- Giám sát vấn đề tổ chức hoạt động và ban hành các quy chế, quy định của Công ty.
- Định hướng và xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh 2019-2021.
- Một số hoạt động liên quan khác.

## **5. Kế hoạch hoạt động năm 2019 của Hội đồng Quản trị**

### **5.1 Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc**

Năm 2019, HĐQT Công ty tiếp tục giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc Công ty trong việc thực hiện các kế hoạch hoạt động năm 2019, cụ thể như sau:

- Giám sát và chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 do ĐHCĐ thường niên 2019 đề ra.
- Giám sát và chỉ đạo các hoạt động đầu tư của Công ty, bao gồm hoạt động đầu tư tài sản phục vụ sản xuất kinh doanh tại Công ty và hoạt động đầu tư vốn tại các Công ty con, Công ty liên kết.
- Tiếp tục giám sát và chỉ đạo việc thực hiện các kế hoạch về tái cấu trúc bộ máy tổ chức, thanh lý tài sản cố định, phát triển các dự án mới, sản phẩm mới.
- Giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và ĐHCĐ.
- Giám sát vấn đề tổ chức hoạt động và ban hành các quy chế quy định của Công ty.
- Một số hoạt động liên quan khác.

### **5.2 Về chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019**

Từ các khảo sát, phân tích chung về môi trường vĩ mô, môi trường ngành; trên cơ sở các số liệu thực hiện kế hoạch năm 2018, các dự án và công trình đang và sẽ tiếp tục triển khai; các phân tích về lợi thế cạnh tranh, nguồn lực và khả năng của Công ty, Công ty CP KASATI xây dựng kế hoạch năm 2019 với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

Chỉ tiêu kế hoạch SXKD 2019:

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>ĐVT</b>	<b>KH 2019</b>	<b>TH 2018</b>	<b>KH2019/ TH2018</b>
1	Doanh thu	Triệu VNĐ	237.000	200.465	118,23%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu VNĐ	9.200	7.643	120,37%
3	Cổ tức	%	16%	15%	106,67%
4	Quỹ lương	Triệu VNĐ	22.500	19.353	116,26%
5	Đầu tư	Triệu VNĐ	2.000	1.433	139,57%

Về quỹ lương kế hoạch đặt ra 22.500 triệu đồng trên cơ sở kế hoạch năm nay sẽ tuyển thêm nhân sự cho KSI làm quỹ tiền lương tăng lên 1,2 tỷ đồng, Công ty dự kiến tăng lương cho nhân sự hiện hữu để cố gắng đạt mặt bằng chung của thị trường khoảng 10% làm quỹ lương tăng lên 2 tỷ đồng.

### 5.3 Kế hoạch đầu tư 2019

Công ty dự kiến ngân sách đầu tư 2019 như sau:

STT	Hạng mục	Trị giá đầu tư	Ghi chú
1	Thiết bị đo, máy móc khác, phục vụ SXKD	2.000.000.000 đ	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>2.000.000.000 đ</b>	

- Máy móc thiết bị chủ yếu phục vụ cho việc triển khai 4G, 5G trong thời gian tới.

Trong quá trình hoạt động SXKD năm 2019, nếu có nhu cầu cần thiết phải phát sinh thêm hoạt động đầu tư, công ty sẽ trình ĐHDCĐ bằng văn bản.

Trên đây là toàn bộ báo cáo kết quả hoạt động năm 2018, kế hoạch hoạt động năm 2019 của HĐQT Công ty CP KASATI.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI  
CHỦ TỊCH



*Trần Hoài Văn*



Số : 01/ BC

TP.HCM, ngày 25 tháng 03 năm 2019

## **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG** **BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018**

Kính gửi: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ, Quy chế quản trị của Công ty Cổ Phần KASATI;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO.

Ban Kiểm soát xin báo cáo trước Đại Hội về kết quả kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2018 như sau:

### **PHẦN I: HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

#### **1/ Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018**

Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã lên kế hoạch công tác, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, tổ chức họp định kỳ và tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Công ty trong việc quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị; Ban điều hành công ty năm 2018, cụ thể:

- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban điều hành trong năm 2018;
- Kiểm tra, giám sát việc triển khai và thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 đối với Hội Đồng Quản Trị (HĐQT) và Ban Điều hành;
- Thẩm tra các báo cáo tài chính quý, báo cáo 06 tháng, báo cáo năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính cũng như giám sát việc tuân thủ các quy định Pháp luật, điều lệ, qui chế Công ty
- Trong năm 2018, Ban Kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và tham dự các cuộc họp Hội đồng Quản trị Công ty khi được mời.
- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo quy định của pháp luật.



## 2/ Báo cáo thù lao Ban Kiểm soát:

- Tổng thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát được duyệt nếu hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế : 576.000.000 đồng
- Tổng mức thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát quyết toán theo chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận sau thuế là 386.278.186 đồng và thực chi là 379.200.000 đồng. Trong đó, tổng mức thù lao Ban Kiểm soát là 96.000.000 đồng; mức cụ thể như sau:

+ Trưởng Ban Kiểm soát: 48.000.000 đồng

+ Thành viên Ban Kiểm soát: 48.000.000 đồng

- Theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/04/2018:

- Trường hợp lợi nhuận sau thuế thực hiện lớn hơn kế hoạch giao thì 01% lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch thì được tăng tối đa 02% thù lao so với mức thực hiện năm 2017 nhưng tổng thù lao HĐQT và BKS tối đa không quá 20% quỹ tiền lương thực hiện năm 2018 của lao động quản lý chuyên trách trong Công ty (Thành viên chuyên trách HĐQT, Tổng Giám Đốc, Phó Tổng Giám Đốc, Kế toán trưởng, thành viên BKS chuyên trách).

- Trường hợp lợi nhuận sau thuế nhỏ hơn kế hoạch giao thì cứ 01% lợi nhuận sau thuế giảm so với kế hoạch thì giảm 01% mức thù lao so với mức thực hiện năm 2017.

- Trường hợp Công ty lỗ: không chi thù lao

Theo nghị quyết ĐHĐCĐ thì thù lao được chi 2018: 576.000.000 x 67,06% = 386.278.186 đồng. Tuy nhiên, việc không đạt lợi nhuận theo kế hoạch là do yếu tố bị truy thu tiền thuế đất từ 1996-2017 nằm ngoài dự liệu của Công ty. Nếu loại trừ yếu tố truy thu thuế đất thì lợi nhuận sau thuế Công ty năm 2018 trên 10,8 tỷ đồng vượt kế hoạch 20,21%. Nên Ban Kiểm soát đề xuất ĐHĐCĐ duyệt chi số tiền thù lao: 576.000.000 đồng bằng với kế hoạch đề ra.

Lợi nhuận sau thuế kế hoạch: 9.051.000.000 đồng

Lợi nhuận sau thuế thực tế: 6.069.798.364 đồng

Mức đạt kế hoạch: 67,06 %

Mức thù lao chi theo nghị quyết: 576.000.000 đồng

Mức thù lao đã chi: 379.200.000 đồng

Mức thù lao còn phải chi: 196.800.000 đồng

## 3/ Sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành:

- Ban kiểm soát đã phối hợp tốt với các đoàn kiểm tra của Công ty triển khai công tác kiểm tra, giám sát các đơn vị chi nhánh cũng như tại Công ty. Qua các cuộc

kiểm tra, Ban kiểm soát thông báo kết quả công tác kiểm tra, giám sát với Hội đồng Quản trị và Ban điều hành để có những biện pháp xử lý kịp thời những vấn đề tồn tại nhằm nâng cao hiệu quả quản lý.

- Hội đồng Quản trị đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị cho Ban Kiểm Soát trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu.
- Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm Soát, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.

## **PHẦN II: KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT**

### **1/ Công tác quản lý, điều hành Công ty:**

#### **1.1 Hội đồng Quản trị:**

- Các thành viên Hội đồng Quản trị công ty gồm 5 thành viên (Chủ tịch HĐQT và 4 thành viên HĐQT) trong năm 2018, công ty không có sự thay đổi về ban điều hành.
- Trong năm 2018, Hội đồng Quản trị đã tổ chức nhiều cuộc họp triển khai, thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ tập trung vào mục tiêu, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật. Bám sát định hướng chiến lược và căn cứ vào tình hình thực tế đã đưa ra những quyết định, các chỉ đạo về quản trị một cách chính xác, kịp thời.
- Bên cạnh đó, HĐQT thường xuyên trao đổi thông tin với Ban Kiểm Soát, phối hợp và tạo điều kiện cho Ban Kiểm Soát hoạt động nhằm kiểm tra, kiểm soát tốt hoạt động của Công ty theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty ban hành.

#### **1.2 Ban Tổng Giám đốc:**

- Ban Tổng Giám Đốc công ty gồm có 2 thành viên (TGD và 1 Phó TGD). Cùng với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã có những chỉ đạo rất sát sao và quyết liệt trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình.
- Năm 2018 là năm Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh, tuy nhiên Ban Tổng Giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong việc chỉ đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện nghĩa vụ đầy đủ với nhà nước và các chế độ chính sách cho người lao động. Ban Tổng Giám Đốc triển khai thực hiện đầy đủ các Quyết định, Nghị Quyết của HĐQT; thực hiện nghiêm túc các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo đúng điều lệ Công ty và pháp luật quy định.



- Ban Tổng Giám đốc đã ban hành, sửa đổi kịp thời các quy trình, quy chế quản lý để áp dụng vào thực tiễn một cách khoa học và có hiệu quả nhất trong công tác quản trị, quản lý chi phí, kịp thời giải quyết những vướng mắc, khó khăn trong điều hành, quản lý sản xuất để thực hiện tốt nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh và Nghị quyết của Hội đồng cổ đông năm 2018 đã quyết nghị.

## 2/ Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty:

Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty năm 2018 đã kiểm toán được tóm tắt như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH2017	KH 2018	TH2018	TH2018/ KH2018	TH2018/T H2017
1	Doanh thu	Triệu VNĐ	287,567	316,946	200,466	63.25%	69.71%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu VNĐ	10,107	11,314	7,644	67.56%	75.63%
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu VNĐ	8,023	9,051.00	6,070	67.06%	75.66%
4	Trích thù lao HĐQT & BKS theo nghị quyết	Triệu VNĐ	628	576	576	100.00%	91.72%
5	Quỹ khen thưởng phúc lợi	Triệu VNĐ	536	536	536	100.00%	100.00%
6	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối các quỹ	Triệu VNĐ	6,859	7,939	4,958	62.45%	72.28%
7	Cổ tức	%	16%	17%	15%	88.24%	93.75%
8	Đầu tư TSCĐ	Triệu VNĐ	1,895	2,500	1,433	57.32%	75.62%

### 2.1 Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch SXKD 2018:

- Với kết quả trên cho thấy doanh thu đạt 200,466 tỷ đồng giảm 36,75% so với kế hoạch và giảm 30,29% so với năm 2017. Doanh thu giảm chủ yếu từ hoạt động thương mại.
- Lợi nhuận kế toán sau thuế đạt 6,070 tỷ đồng giảm so với kế hoạch 32,94% và so với năm 2017 giảm 24,34%.
- Quỹ phúc lợi được trích lập đầy đủ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Theo nghị quyết ĐHĐCĐ thì quỹ khen thưởng, phúc lợi được chi 2018:  $536.329.200 \times 67,06\% = 359.662.362$  đồng. Tuy nhiên, việc không đạt lợi nhuận theo kế hoạch là do yếu tố bị truy thu tiền thuế đất từ 1996-2017 nằm ngoài dự liệu của Công ty. Nếu loại trừ yếu tố truy thu thuế đất thì lợi nhuận sau thuế Công ty năm 2018 trên 10,8 tỷ đồng vượt kế hoạch 20,21%. Nên Ban Kiểm soát đề xuất ĐHĐCĐ duyệt chi số tiền Quỹ khen thưởng, phúc lợi là : 536.000.000 đồng bằng

với kế hoạch đề ra. Theo báo cáo tài chính tổng hợp, lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu của Công ty (EPS) năm 2017 là 2,499 đồng và năm 2018 là 1,906 đồng, giảm 23,73% so với năm 2017. Giá trị sổ sách của 1 cổ phiếu KST đến ngày 31/12/2018 là 20.710 đồng tăng 1,12% so với giá trị sổ sách năm 2017 là 20.480 đồng/cổ phiếu.

## **2.2 Đánh giá công tác đầu tư:**

- Năm 2018, tổng giá trị đầu tư Công ty được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt ban đầu là 2,5 tỷ đồng để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Kết quả, trong năm công ty đã đầu tư 1,433 tỷ đồng. Trong đó đầu tư mua sắm máy đo trị giá 41 triệu đồng, xây dựng các nhà kho phục vụ kinh doanh trị giá 1,392 tỷ đồng.
- Như vậy, tổng giá trị đầu tư tài sản cố định thực hiện phục vụ phát triển sản xuất kinh doanh năm 2018 toàn Công ty chỉ có 1,433 tỷ đồng, đạt 57,32% so với tổng giá trị đầu tư được duyệt trong năm.
- Về công ty liên kết Công ty cổ phần KASACO:
  - + Tính đến 31/12/2018 vốn thực góp của KASATI tại Công ty CP KASACO là 4,9 tỷ đồng, chiếm 49% trên tổng vốn góp.
  - + Trong năm 2018, Công ty không nhận được cổ tức được chia từ KASACO.

## **3/ Kết quả giám sát tình hình hoạt động tài chính của Công ty năm 2018:**

### **3.1 Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty**

- Báo cáo tài chính 2018 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.
- Báo cáo tài chính (bán niên và cả năm) được soát xét và kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VACO – Chi nhánh TP Hồ Chí Minh, đây là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết. Báo cáo tài chính năm 2018 đã phản ánh 1 cách trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2018, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc trình bày báo cáo tài chính.

### 3.2 Các chỉ tiêu phân tích tài chính

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2018	Năm 2017
<b>1. Cơ cấu tài sản</b>			
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	6,32	5,53
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	93,68	94,47
<b>2. Cơ cấu nguồn vốn</b>			
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	58,93	67,77
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	41,07	32,23
<b>3. Khả năng thanh toán</b>			
- Khả năng thanh toán nhanh	lần	1,39	1,10
- Khả năng thanh toán hiện hành	lần	1,59	1,39
<b>4. Tỷ suất sinh lời</b>			
- Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu (EPS)		1.906	2.499
- Tỷ suất sinh lời trên tài sản (ROA)	%	4,02	4,21
- Tỷ suất sinh lời trên tổng vốn cổ phần (ROE)	%	9,78	13,08
- Tỷ suất sinh lời trên doanh thu (ROS)	%	3,03	2,79

- Tổng tài sản Công ty đạt 151,067 tỷ đồng; giảm 20,66% so với năm 2017, nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty là 62,05 tỷ đồng, tăng 1,12% so với năm 2017, trong đó vốn thực góp là 29,96 tỷ đồng.
- Tỷ trọng tài sản ngắn hạn chiếm 93,68% trên tổng tài sản, còn lại thuộc về tài sản dài hạn.
- Tỷ lệ nợ phải trả/Tổng nguồn vốn là 58,93% trong khi đó năm 2017 là 67,77%.
- Khả năng thanh toán nhanh và khả năng thanh toán hiện hành năm 2018 cao hơn năm 2017 cho thấy khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn tốt.
- Xét về chỉ tiêu tỷ suất sinh lời năm nay giảm hơn so với năm trước do Công ty không đạt kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra.

### PHẦN III: Ý KIẾN CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong năm 2018, Ban Kiểm soát kiến nghị Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc điều hành như sau:

- Tiếp tục hoàn thiện công cuộc đổi mới, tái cấu trúc doanh nghiệp cho phù hợp với điều kiện sản xuất kinh doanh trong thời gian tới.
- Duy trì tính ổn định và gia tăng hiệu quả các nhóm ngành kinh doanh hiện có;

- Duy trì thế mạnh truyền thống mảng dịch vụ viễn thông đồng thời đẩy mạnh lĩnh vực công nghệ thông tin với xu hướng công nghệ 4.0 hiện nay.
- Tích cực thực hiện tốt công tác đấu thầu, tìm kiếm các công trình của các nhà đầu tư giúp Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh 2019.
- Tăng cường công tác dự báo để hạn chế rủi ro trong các hoạt động kinh doanh.

Trong năm 2018, Ban Kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về các sai phạm của HĐQT, BKS, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Trên đây là toàn bộ báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

**TM.BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**HỒ THỊ KIM OANH**

**Nơi nhận:**

- HĐQT;
- Các thành viên BKS;
- Lưu.



TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 03 năm 2019

## TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 07 năm 2015;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần KASATI đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/04/2018;
- Căn cứ Danh sách các Công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và các tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2019 được UBCKNN công bố.

Để việc kiểm toán báo cáo tài chính khách quan và đúng quy định, Ban Kiểm soát đề cử danh sách các Công ty kiểm toán độc lập được UBCKNN chấp thuận kiểm toán năm 2019 như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán VACO – Chi nhánh TP Hồ Chí Minh
2. Công ty TNHH Kiểm toán An Việt
3. Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam

Nếu 3 Công ty kiểm toán trên không thỏa mãn các điều kiện của Công ty CP KASATI về thời gian, mức phí... Đề nghị cho phép Công ty lựa chọn Công ty kiểm toán khác được UBCKNN chấp thuận trong năm 2019.

Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban Tổng Giám đốc Công ty lựa chọn công ty kiểm toán có năng lực, uy tín để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

Kính trình.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**TRƯỞNG BAN**



**HỒ THỊ KIM OANH**

## TỜ TRÌNH

V/v: Thù lao HĐQT, BKS và trích thưởng theo hiệu quả kinh doanh

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 07 năm 2015;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần KASATI đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/04/2018;
- Căn cứ Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019.

Hội đồng Quản trị (HĐQT) báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc chi thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát (BKS) năm 2018, dự kiến thù lao và trích thưởng theo hiệu quả kinh doanh năm 2019 như sau:

1. Thù lao HĐQT, BKS năm 2018: 576.000.000 đồng.
2. Thù lao HĐQT, BKS năm 2019 dự kiến là: 576.000.000 đồng.
3. Tiền thưởng theo hiệu quả kinh doanh năm 2019:
  - Trường hợp lợi nhuận sau thuế thực hiện lớn hơn kế hoạch giao thì cứ 01% lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch thì được tăng tối đa 02% mức thù lao so mức thực hiện năm 2018 nhưng tổng thù lao HĐQT và BKS tối đa không quá 20% quỹ tiền lương thực hiện năm 2019 của lao động quản lý chuyên trách trong Công ty (thành viên chuyên trách HĐQT, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách).
  - Trường hợp lợi nhuận sau thuế thực hiện nhỏ hơn kế hoạch giao thì cứ 01% lợi nhuận sau thuế giảm so với kế hoạch thì giảm 01% mức thù lao so mức thực hiện năm 2018.
  - Trong trường hợp Công ty lỗ: không chi thù lao.

Kính trình.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI  
CHỦ TỊCH**



*Cô Hoài Văn*

CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ

---oOo---

TP. HCM, Ngày 26 tháng 04 năm 2019



## NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 07 năm 2015;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần KASATI;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần KASATI ngày 26 tháng 04 năm 2019.

Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần KASATI tổ chức lúc 08g20 ngày 26/04/2019 tại Hội trường Công ty, số 270A Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh.

Tham dự Đại hội có ..... cổ đông và đại diện cổ đông ủy quyền, với tổng số cổ phần tham dự là: ..... cổ phần, chiếm ..... % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần KASATI.

## QUYẾT NGHỊ

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

1.1 Thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2018 của Công ty Cổ phần KASATI với số phiếu biểu quyết tán thành là ..... cổ phần, chiếm .....% tổng số cổ phần có quyền dự họp với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

- Tổng doanh thu : 200,465 tỷ đồng, đạt 63,24% kế hoạch năm 2018
- Lợi nhuận trước thuế : 7,643 tỷ đồng, đạt 67,55% kế hoạch năm 2018
- Lợi nhuận sau thuế : 6,070 tỷ đồng, đạt 67,06% kế hoạch năm 2018
- Quỹ lương : 19,353 tỷ đồng, đạt 84,88% kế hoạch năm 2018
- Cổ tức chia cổ đông : 15%/vốn góp, đạt 88,24% kế hoạch năm 2018
- Thực hiện đầu tư năm 2018: 1,434 tỷ đồng, đạt 57,36% kế hoạch năm 2018

1.2 Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 với số phiếu biểu quyết tán thành là ..... cổ phần, chiếm .....% tổng số cổ phần có quyền dự họp như sau:

- Tổng doanh thu : 237 tỷ đồng, bằng 118,23% so với TH năm 2018
- Lợi nhuận trước thuế : 9,2 tỷ đồng, bằng 120,37% so với TH năm 2018



- Quỹ lương : 22,5 tỷ đồng, bằng 116,26% so với TH năm 2018
- Cổ tức chia cổ đông : 16%/vốn góp, bằng 106,67% so với TH năm 2018
- Đầu tư tài sản cố định : 2 tỷ đồng

**Điều 2.** Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2019

2.1 Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 với số phiếu biểu quyết tán thành là ..... cổ phần, chiếm ..... % tổng số cổ phần có quyền dự họp như sau:

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2018 của Công ty CP KASATI đã được kiểm toán là 6.069.798.364 đồng được phân phối:

- Thù lao HĐQT, BKS : 576.000.000 đồng
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi : 536.329.200 đồng
- Cổ tức phân phối : 15%/vốn góp (tương ứng 4.494.000.000 đồng)
- Lợi nhuận giữ lại : 842.669.164 đồng

2.2 Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 với số phiếu biểu quyết tán thành là ..... cổ phần, chiếm ..... % tổng số cổ phần có quyền dự họp như sau:

Kế hoạch lợi nhuận thực hiện sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2019 của Công ty là 7.360.000.000 đồng, kế hoạch phân phối như sau:

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi : 536.329.200 đồng (theo tỷ lệ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế)
- Cổ tức phân phối : 16%/vốn góp (tương ứng 4.793.600.000 đồng)

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2018, với số phiếu biểu quyết tán thành là ..... cổ phần, chiếm .....% tổng số cổ phần có quyền dự họp.

**Điều 4.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018, với số phiếu biểu quyết tán thành là ..... cổ phần, chiếm .....% tổng số cổ phần có quyền dự họp.

**Điều 5.** Thông qua Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty Cổ phần KASATI.

Đại hội nhất trí ủy quyền cho Ban Tổng Giám đốc Công ty lựa chọn 01 trong 03 Công ty kiểm toán độc lập được UBCKNN chấp thuận kiểm toán năm 2019, với số phiếu biểu quyết tán thành là ..... cổ phần, chiếm .....% tổng số cổ phần có quyền dự họp.

Danh sách các công ty kiểm toán như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán VACO – Chi nhánh TP Hồ Chí Minh
2. Công ty TNHH Kiểm toán An Việt
3. Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam

Nếu ba (03) công ty kiểm toán trên không thỏa mãn các điều kiện của Công ty về thời gian, mức phí... Công ty được phép lựa chọn công ty kiểm toán khác được UBCKNN chấp thuận trong năm 2019.

**Điều 6.** Thông qua Tờ trình về thù lao Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và trích thưởng theo hiệu quả kinh doanh, với số phiếu biểu quyết tán thành là ..... cổ phần, chiếm ..... % tổng số cổ phần có quyền dự họp.

- Thù lao Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát năm 2018: 576.000.000 đồng



- Thù lao Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát năm 2019: 576.000.000 đồng

**Tiền thưởng theo hiệu quả kinh doanh năm 2019:**

- Trường hợp lợi nhuận sau thuế thực hiện lớn hơn kế hoạch giao thì cứ 01% lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch thì được tăng tối đa 02% mức thù lao so mức thực hiện năm 2018 nhưng tổng thù lao HĐQT và BKS tối đa không quá 20% quỹ tiền lương thực hiện năm 2019 của lao động quản lý chuyên trách trong Công ty (thành viên chuyên trách HĐQT, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách).
- Trường hợp lợi nhuận sau thuế thực hiện nhỏ hơn kế hoạch giao thì cứ 01% lợi nhuận sau thuế giảm so với kế hoạch thì giảm 01% mức thù lao so mức thực hiện năm 2018.
- Trong trường hợp Công ty lỗ: không chi thù lao.

**Điều 7. Điều khoản thi hành**

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua lúc ..... ngày 26/04/2019, với số phiếu biểu quyết tán thành là ..... cổ phần, chiếm .....% tổng số cổ phần có quyền dự họp. Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc Công ty CP KASATI và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện nghị quyết này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**TÔ HOÀI VĂN**





CÔNG TY CỔ PHẦN

KASATI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---oOo---

TP.HCM, ngày 08 tháng 04 năm 2019

## THƯ MỜI HỌP

“VỀ VIỆC THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019”

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN KASATI

Họ và tên cổ đông: .....  
Số cổ phần sở hữu: .....  
Số phiếu biểu quyết (01 cổ phần tương đương với 01 phiếu biểu quyết): .....  
Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần KASATI trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 như sau:

**1. Thời gian và địa điểm tiến hành Đại hội:**

- Thời gian tổ chức Đại hội: 8h00 Thứ Sáu, ngày 26/04/2019 (01 buổi)
- Địa điểm: Hội trường Công ty, 270A Lý Thường Kiệt, P.14, Quận 10, TP.HCM.

**2. Điều kiện tham dự Đại hội:**

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty theo danh sách chốt ngày 04/04/2019.

**3. Nội dung Đại hội:**

Thảo luận và thông qua: (1) Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2019; (2) Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức và trích lập các quỹ năm 2018 và dự kiến năm 2019; (3) Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2018; (4) Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018; (5) Tờ trình lựa chọn Công ty Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019; (6) Tờ trình Thù lao HĐQT, BKS và trích thưởng theo hiệu quả kinh doanh; (7) Một số nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông.

**4. Đăng ký tham dự Đại hội:**

- Đề Đại hội thành công tốt đẹp, đề nghị Quý cổ đông tham dự đại hội vui lòng đăng ký xác nhận tham dự hoặc gửi Giấy ủy quyền về Công ty trước ngày 25/04/2019 bằng các hình thức sau:
  - o Gửi chuyển phát nhanh (Công ty Kasati; 270A Lý Thường Kiệt, P.14, Quận 10, TP.HCM);
  - o Fax: 028.38652487;
  - o E-mail: oanhhtk@kasati.com.vn
- Mọi chi tiết xin vui lòng liên hệ: Chị Oanh: 028.38666903/0935.232.558 hoặc Chị Hồng: 028.38655343 – ext: 0, 233/0919.35.1414; Fax: 028.38652487.

**5. Ghi chú:**

**5.1 Tài liệu đính kèm thư mời:**

- Giấy ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ

**5.2 Đề nghị Quý cổ đông lưu ý:**

- Quý cổ đông hoặc người được ủy quyền tới tham dự Đại hội vui lòng mang theo Thư mời họp, CMND, Giấy ủy quyền (trong trường hợp ủy quyền tham dự).
- Tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông được đăng trên website của Công ty: [www.kasati.com.vn](http://www.kasati.com.vn) sau ngày 08/04/2019.

Trân trọng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

---oOo---



## GIẤY ỦY QUYỀN

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019

Kính gửi: Công ty Cổ phần KASATI

### 1. Bên ủy quyền:

Tên cá nhân/tổ chức:.....

CMND/GPĐKKD số:..... cấp ngày ..... tại.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....

Là cổ đông sở hữu:..... cổ phần mệnh giá 10.000đ/ICP.

### 2. Bên được ủy quyền:

Tên cá nhân:.....

CMND số:..... cấp ngày ..... tại.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....

Số cổ phần được ủy quyền: ..... cổ phần mệnh giá 10.000đ/ICP.

### 3. Nội dung ủy quyền:

Bên được ủy quyền được đại diện cho bên ủy quyền thực hiện việc tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần KASATI ngày 26/04/2019 và đại diện bên ủy quyền phát biểu, biểu quyết thông qua các nội dung trong chương trình Đại hội nêu trên tương ứng với số cổ phần được ủy quyền. Bên được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người thứ ba để thực hiện các công việc nêu tại Giấy ủy quyền này.

Bên ủy quyền cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này, tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty Cổ phần KASATI; đồng thời, cam kết không đưa ra bất cứ khiếu nại gì đối với Quý Công ty về việc ủy quyền này.

Giấy ủy quyền này có hiệu lực từ ngày ký đến khi kết thúc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Quý Công ty.

....., ngày ..... tháng ..... năm 2019

**Người được ủy quyền**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Người ủy quyền**

(ký, ghi rõ họ tên)

### Ghi chú:

+ Để công tác tổ chức Đại hội được tốt, kính đề nghị Quý cổ đông gửi hoặc fax Giấy ủy quyền về Công ty trước ngày 25/04/2019.